

KINH ĐẠI THỪA VÔ LUỢNG THỌ TRANG NGHIÊM

QUYẾN TRUNG

Bấy giờ, Bí-sô Tác Pháp bạch Thế Tôn: “Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, tất cả chúng sinh nghe danh hiệu của con vĩnh viễn xa lìa tâm bức rứt buồn phiền, được mát mẻ, nhẹ nhàng, thực hành hạnh chánh tín, được sinh vào cõi nước con, ngồi dưới cội cây báu, chứng nhẫn Vô sinh, thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các chúng Bồ-tát ở nơi tất cả cõi Phật khắp mười phương nghe tên con tức thời chứng đắc thiền định vắng lặng. An trú định rồi, ở trong một niệm được thấy vô lượng vô biên bất khả tư nghì chư Phật Thế Tôn. Các Bồ-tát đó thừa sự cúng dường chư Phật và thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các Thanh văn hay Bồ-tát ở nơi tất cả cõi Phật trong mười phương nếu được nghe tên con thì được chứng đắc nhẫn Vô sinh, thành tựu tất cả thiện căn bình đẳng, trụ vô công dụng hạnh, lìa gia hạnh, chẳng bao lâu đạt Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các chúng Bồ-tát ở nơi tất cả cõi Phật mười phương nghe tên con sinh tâm hi hữu, những người này liền đạt thiền định Phổ biến của Bồ-tát. An trú định này, ở trong một niệm được đến vô lượng vô số bất khả tư nghì các cõi Phật, cung kính tôn trọng cúng dường chư Phật, rồi thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các Bồ-tát ở trong cõi nước con có người thích nói pháp, hoặc thích nghe pháp, hoặc hiện thần túc, hoặc đến phương khác, tùy ý tu tập đều

được viên mãn, đều chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bạch Thế Tôn! Sau khi con giác ngộ thành Chánh giác, các chúng Bồ-tát ở nơi tất cả cõi Phật mười phương nghe tên con tức thời đạt nhẫn thứ nhất, nhẫn thứ hai, cho đến pháp Nhẫn vô sinh, thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác”.

Bấy giờ, Bí-sô Tác Pháp đã hướng về Đức Như Lai Thế Tự Tại Vương phát nguyện như vậy rồi, nương oai thần của Phật nói lời kệ:

*Đối trước Phật hôm nay
Con chân thành phát nguyện
Được thân Phật thập lực
Oai đức thật cao vời
Làm vị đại quốc vương
Giàu sang và tự tại
Đem rất nhiều của cải
Bố thí khắp kẻ nghèo
Khiến các chúng sinh kia
Mãi mãi dứt lo buồn
Phát sinh nhiều căn thiện
Thành tựu quả Bồ-đề
Nếu con thành Chánh giác
Lập tên Vô Lượng Thọ
Chúng sinh nghe thấy tên
Được vào cõi nước con
Thân sắc vàng như Phật
Tướng tốt đẹp viên mãn
Mang tâm từ rộng lớn
Lợi ích khắp quần sinh
Ánh sáng trí tuệ con
Chiếu soi mười phương cõi
Diệt trừ tham sân si
Phiền não của hữu tình
Địa ngục, quỷ, súc sinh
Bỏ hết ba đường khổ*

*Được sinh vào cõi con
 Tu tập hạnh thanh tịnh
 Được thân đầy ánh sáng
 Như Phật chiếu muôn phương
 Trời, trăng và ngọc báu
 Sáng không thể sánh bằng
 Con nguyện đời vị lai
 Thường làm Thiên Nhân Sư
 Trong muôn ngàn thế giới
 Sư tử rống oai hùng
 Như Phật quá khứ kia
 Đã hành hạnh từ bi
 Khắp vô lượng vô biên
 Vô số những hữu tình
 Viên mãn điều đã nguyện
 Tất cả đều thành Phật
 Khi phát nguyện lớn này
 Ba ngàn cõi đại thiên
 Chấn động khắp mười phương
 Chu Thiên trong cõi không
 Tung rải các thứ hoa
 Chiên-dàn và trầm thủy
 Ca ngợi đại Bí-sô
 Nguyện lực rất hi hữu
 Chắc chắn sẽ thành Phật
 Lợi ích khắp quần sinh*

Bấy giờ, Đức Phật bảo A-nan:

–Này A-nan! Khi ấy Bí-sô Tác Pháp đã phát nguyện như vậy trước Như Lai Thế Tự Tại Vương và hàng trời người, ma, Phạm, Sa-môn, Bà-la-môn, A-tu-la v.v... Bồ-tát an trú nơi trí tuệ chân thật, dũng mãnh tinh tấn, tu tập vô lượng công đức trang nghiêm cõi Phật. Bồ-tát nhập thiền định trải qua vô số kiếp, tu hạnh Bồ-tát, không sinh tâm tham lam, tâm sân hận, tâm ngu si và không có tướng dục,

tưởng sân, tưởng si, tưởng sắc, thanh, hương, vị, xúc; tâm không mê loạn, miệng không câm ngọng, thân không biếng nhác, chỉ thích nhớ nghĩ hạnh thiện căn, hạnh vắng lặng mà chư Phật thời quá khứ đã tu, vĩnh viễn xa lìa hư vọng, giữ vững luật nghi, thường dùng ái ngữ, mang lại sự lợi ích cho chúng sinh. Đối với Phật, Pháp, Tăng có niềm tin sâu xa, tôn trọng, cung kính, hòa thuận, mềm mỏng, y theo pháp môn chân đế gieo trồng các cội đức; thông đạt không, vô tướng, vô nguyễn, vô vi, vô sinh, vô diệt; khéo giữ nghiệp miệng, không nói lối người khác; khéo giữ nghiệp thân, không làm mất luật nghi; khéo giữ nghiệp ý thanh tịnh, không ô nhiễm. Có bao nhiêu làng xóm, phố chợ, đô thành, bà con, nô tỳ nam nữ, vàng bạc châu báu, cho đến sắc, thanh, hương, vị, xúc v.v... hoàn toàn không có sự đắm trước mà thường đem hạnh lục độ: bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ làm lợi lạc cho chúng sinh. Đây đủ khuôn phép, thiện căn tròn đầy. Nơi Bí-sô Tác Pháp ở, có vô lượng vô số trăm ngàn ức triệu kho tàng châu báu từ đất phun ra. Bí-sô giáo hóa vô lượng vô số trăm ngàn ức triệu chúng sinh, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Có vô lượng vô biên hạnh Bồ-tát như vậy, không thể nói hết được.

Này A-nan! Lúc đó Bí-sô Tác Pháp hành hạnh Bồ-tát, ở chỗ chư Phật cung kính tôn trọng, thừa sự cúng dường chưa từng gián đoạn, làm Tứ Đại Thiên vương thường đến chỗ Phật, cung kính lễ bái, thừa sự cúng dường; làm Dạ-ma Thiên vương, Đầu-suất Thiên vương, Hóa Lạc Thiên vương, Tha Hóa Tự Tại Thiên vương cho đến Đại Phạm Thiên vương thường đến chỗ Phật cung kính lễ bái, thừa sự cúng dường.

Này A-nan! Ở Diêm-phù-đề Bí-sô Tác Pháp làm Chuyển luân vương nhận phép Quán đảnh và Đại thần tộc quan, thường đến chỗ Phật cung kính lễ bái, thừa sự cúng dường, làm Sát-đế-lợi, Bà-la-môn v.v... đến chỗ Phật cung kính lễ bái, thừa sự cúng dường. Như vậy, trải qua vô lượng vô số trăm ngàn vạn ức kiếp thân cận chư Phật, trồng nhiều cội đức, tích tập tuệ giác vô thượng.

Này A-nan! Khi Bí-sô Tác Pháp hành hạnh Bồ-tát, trong miệng thường phát ra mùi thơm chiên-dàn. Các lỗ chân lông trên thân phát

ra mùi thơm hoa Ưu-bát-la. Mùi thơm ấy tỏa khắp vô lượng vô biên bất khả tư nghì hằng triệu trăm ngàn do-tuần. Chúng hữu tình nghe mùi thơm này đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này A-nan! Khi Bí-sô Tác Pháp hành hạnh Bồ-tát, sắc tướng đoan nghiêm, đầy đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, lại dùng tất cả châu báu trang nghiêm hai tay. Trong tay thường xuất ra tất cả y phục, tất cả thức ăn, tất cả cờ phướn, tất cả lọng báu, tất cả âm nhạc, cho đến tất cả vật cần dùng tối thượng, làm an lạc lợi ích cho tất cả chúng sinh, khiến họ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan nghe Phật dạy về hạnh Bồ-tát của Bí-sô Tác Pháp xong, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bí-sô Tác Pháp là Phật quá khứ, Phật vị lai hay Phật hiện tại?

Đức Thế Tôn bảo:

–Phật Như Lai đó không từ đâu đến, chẳng đi về đâu, không sinh không diệt, chẳng quá khứ, hiện tại hay vị lai, chỉ vì đáp đền hạnh nguyện độ sinh mà thôi.

Hiện tại ở phương Tây, cách cõi Diêm-phù-đề trăm ngàn ức triệu cõi nước, có thế giới tên Cực lạc, Phật hiệu Vô Lượng Thọ, thành Phật đến nay đã hơn mười kiếp, đang thuyết pháp cho vô lượng vô số Đại Bồ-tát và vô lượng vô số chúng Thanh văn đang cung kính vây quanh Phật. Ánh sáng của Phật đó chiếu khắp phương Đông hằng hà sa số trăm ngàn ức triệu cõi Phật không thể đo lường. Như thế, các phương Nam, Tây, Bắc, bốn góc, trên, dưới cũng giống như vậy.

Này A-nan! Phật Vô Lượng Thọ hóa ánh sáng tròn đầy, hoặc một do-tuần, hai do-tuần, ba do-tuần, hoặc trăm do-tuần, ngàn do-tuần, trăm ngàn do-tuần, hoặc trăm ngàn ức triệu do-tuần, cho đến sáng đầy khắp vô lượng vô biên vô số cõi Phật.

Này A-nan! Ánh sáng đó có tên là ánh sáng Vô lượng, ánh sáng Vô ngại, ánh sáng Thường chiếu, ánh sáng Không trụ, ánh sáng Lợi ích, ánh sáng Ái lạc, ánh sáng An ổn, ánh sáng Giải thoát, ánh sáng không gì bằng, ánh sáng chẳng nghĩ bàn, ánh sáng sáng hơn cả

nhật nguyệt, ánh sáng làm lu mờ tất cả ánh sáng thế gian, ánh sáng Vô cấu thanh tịnh v.v... Ánh sáng như vậy chiếu khắp tất cả thế giới mười phương. Hàng trời, rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhân, phi nhân được thấy ánh sáng này phát tâm Bồ-đề, đạt lợi ích an vui.

Đức Phật bảo A-nan:

–Nếu Ta nói về công đức, lợi ích của ánh sáng này trong suốt một kiếp cũng không hết được.

Này A-nan! Như Lai Vô Lượng Thọ có trăm ngàn, vạn, mươi vạn, một trăm vạn, một ức, trăm ức, ngàn ức, số khẩn-ca-la, số tần-bà-la, số na-do-tha, số a-do-tha, số tỳ-bà-a, số phệ-bà-na, số nan-già, số a-tăng-kỳ, số thập a-tăng-kỳ, số trăm a-tăng-kỳ, số ngàn a-tăng-kỳ, số trăm ngàn a-tăng-kỳ, số a-ma-nhĩ-dã, số bất khả tư nghì chúng Thanh văn. Vô lượng vô số chúng Thanh văn như vậy, dùng thí dụ, toán số để tính đếm cũng không thể tính được.

Này A-nan! Đại Mục-kiền-liên thần thông số một, có thể trong một ngày một đêm biết được có bao nhiêu đồng nam đồng nữ trong ba ngàn đại thiên thế giới. Giả sử sức thần thông của trăm ngàn ức Thanh văn đều như Mục-kiền-liên và mỗi một Thanh văn thọ trăm ngàn ức triệu tuổi, và sử dụng hết số tuổi thọ ấy để đếm số Thanh văn của cõi Phật kia thì không được một phần trong trăm phần Thanh văn ở cõi Phật kia.

Này A-nan! Ví như biển cả sâu tám vạn bốn ngàn do-tuần, rộng vô biên, giả sử có người lấy một sợi lông phân ra làm trăm ức phần nhỏ như vi trần, lấy một phần lông nhỏ như vi trần đó nhúng vào trong nước biển và lượng nước dính trên phần sợi lông đó, theo ý ông thì sao? Lượng nước trên sợi lông đó nhiều hay nước trong biển nhiều?

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nước dính theo sợi lông vi trần không bằng một nửa phần nước trên sợi lông nhỏ nhất, còn nước biển thì nhiều vô lượng.

Đức Phật bảo A-nan:

–Chúng Thanh văn nhiều như Mục-kiền-liên, đem hết tuổi thọ

của họ mà đếm thì số biết được bằng nước trên đầu bụi lông, còn số chưa biết nhiều như nước trong biển cả. Như vậy Phật Vô Lượng Thọ có chúng đệ tử Thanh văn nhiều vô lượng, không thể tính đếm được. Cõi nước của Phật giàu có vô cùng và mọi người chỉ biết hưởng an vui, không có các khổ, không có quả báo của cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, Diêm-ma-la và tám nạn; chỉ có chúng Thanh văn và Đại Bồ-tát thanh tịnh mà thôi.

Này A-nan! Cõi Phật Vô Lượng Thọ có nhiều loại trụ báu dùng trăm ngàn châu báu để trang nghiêm như: trụ vàng, trụ bạc, trụ lưu ly, trụ pha lê, trụ trân châu, trụ xa cừ, trụ mã não. Có trụ do hai thứ báu: vàng bạc hợp thành; trụ ba thứ báu: vàng, bạc, lưu ly; trụ bốn thứ báu: vàng, bạc, lưu ly, pha lê; trụ năm thứ báu: vàng, bạc, lưu ly, pha lê, trân châu; trụ sáu thứ báu: vàng, bạc, lưu ly, pha lê, trân châu, xa cừ; trụ bảy thứ báu: vàng, bạc, lưu ly, pha lê, trân châu, xa cừ, mã não.

Này A-nan! Cõi Phật Vô Lượng Thọ có nhiều loại cây báu: Có cây gốc, rễ, cành, thân do vàng tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do bạch ngân tạo thành. Có cây báu gốc, rễ, cành, thân do bạch ngân tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do lưu ly tạo thành. Có cây báu gốc, rễ, cành, thân do lưu ly tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do pha lê tạo thành. Có cây báu gốc, rễ, cành, thân do pha lê tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do trân châu tạo thành. Có cây báu gốc, rễ, cành, thân do trân châu tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do xa cừ tạo thành. Có cây báu gốc, rễ, cành, thân do xa cừ tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do lưu ly tạo thành. Có cây báu gốc, rễ, cành, thân do mã não tạo thành; hoa, lá, quả, hạt do vàng tạo thành. Có cây báu gốc bằng vàng, thân bằng bạch ngân, cành bằng lưu ly, ngọn bằng pha lê, lá bằng trân châu, hoa bằng xà cừ, quả bằng mã não. Có cây báu gốc bằng bạch ngân, thân bằng lưu ly, cành bằng pha lê, ngọn bằng chân châu, lá bằng xa cừ, hoa bằng mã não, quả bằng vàng. Có cây báu gốc bằng lưu ly, thân bằng pha lê, cành bằng pha lê, ngọn bằng chân châu, lá bằng xa cừ, hoa bằng mã não, quả bằng bạch ngân. Có cây báu gốc bằng pha lê, thân bằng chân châu, cành bằng xa cừ, ngọn bằng mã não, lá bằng vàng, hoa bằng bạch ngân, quả bằng lưu ly. Có cây báu gốc bằng chân châu,

thân bằng xa cừ, cành bằng mã não, ngọn bằng vàng, lá bằng bạch ngân, hoa bằng lưu ly, quả bằng pha lê. Có cây báu gốc bằng xa cừ, thân bằng mã não, cành bằng vàng, ngọn bằng bạch ngân, lá bằng lưu ly, hoa bằng pha lê, quả bằng chân châu. Có cây báu gốc bằng mã não, thân bằng vàng, cành bằng bạch ngân, ngọn bằng lưu ly, lá bằng pha lê, hoa bằng chân châu, quả bằng xa cừ.

Thế giới Cực lạc này, những hàng cây đều bằng bảy báu tạo thành.

Này A-nan! Cõi Phật Vô Lượng Thọ sạch sẽ trang nghiêm, rộng rãi, bằng phẳng, không có gò nống, hầm hố, gai gốc, cát, đá, đất, sạn và các núi như: núi đen, núi tuyết, núi báu, núi vàng, núi Tu-di, núi Thiết Vi, núi Đại Thiết Vi mà chỉ có vàng ròng thay cho đất.

Tôn giả A-nan nghe lời Phật dạy, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Trời Tứ Đại Thiên Vương, trời Dao-lợi đều nương vào núi chúa Tu-di, vậy thì trời Dạ-ma phải nương vào đâu?

Đức Phật bảo A-nan:

–Trời Dạ-ma, Đâu-suất, cho đến cõi Sắc, Vô sắc tất cả các trời đều nương vào hư không mà trụ.

Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Cõi hư không rỗng không, làm sao trụ được? Nghiệp nhân quả báo không thể nghĩ bàn.

Đức Phật bảo A-nan:

–Quả báo thân của ông cũng không thể nghĩ bàn. Nghiệp báo của chúng sinh cũng không thể nghĩ bàn. Thánh lực của chư Phật không thể nghĩ bàn. Cõi Phật Vô Lượng Thọ tuy không có biến cả những có sông, suối chảy giao nhau khắp nơi. Dòng nước ấy rộng mươi do-tuần, hai mươi do-tuần, ba mươi do-tuần, cho đến trăm ngàn do-tuần. Nước sâu mươi hai do-tuần, trong vắt và có đủ tám công đức, phát ra âm thanh vi diệu, giống như trăm ngàn vạn loại tiếng âm nhạc vang khắp các cõi Phật. Tất cả chúng sinh nghe được âm thanh này cảm thấy rất vui vẻ, an lạc. Hai bên bờ của dòng nước có vô số cây thơm chiên-đàn, cây trái cát tường, hoa cổ luôn thơm ngát, tỏa chiếu ánh sáng lấp lánh. Nếu chúng sinh ở cõi đó lội qua dòng

nước này, muốn nước đến chân hay đến gối, cho đến muốn đến cổ hoặc muốn nước lạnh hay ấm, nước chảy nhanh hay chảy chậm thì nhất nhất dòng nước ấy đều theo ý của chúng sinh mà làm cho cảm nhận được sự an lạc. Trong dòng nước ấy phát ra nhiều loại âm thanh như tiếng Phật, tiếng Pháp, tiếng Tăng, tiếng chỉ quán, tiếng vô tánh, tiếng Ba-la-mật, tiếng lực, tiếng vô úy, tiếng thông đạt, tiếng vô hành, tiếng vô sinh, tiếng vô diệt, tiếng tịch tĩnh, tiếng đại từ, tiếng đại bi, tiếng hỷ xả, tiếng quán đảnh... phát ra nhiều loại âm thanh vi diệu như vậy. Chúng sinh được nghe những âm thanh này rồi sẽ phát tâm thanh tịnh, không còn những sự phân biệt, chánh trực bình đẳng, thành thực thiện căn, tâm vĩnh viễn không bao giờ lui sụt, tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Những chúng sinh nào sinh vào cõi Phật Vô Lượng Thọ sẽ không nghe tiếng địa ngục, tiếng ngạ quỷ, tiếng súc sinh, tiếng Dạ-xoa, tiếng đấu tranh, tiếng hung ác, tiếng lười đói chiều, tiếng sát sinh, tiếng trộm cắp và tất cả những xấu xa. Họ có sắc tướng xinh đẹp, phước đức vô lượng, trí tuệ sáng suốt, thần thông tự tại. Lầu gác, cung điện, vườn rừng, ao hồ, y phục, đồ nằm của họ giống như cõi trời Tha Hóa Tự Tại. Tất cả đều là những đồ dùng thích ý, phong phú, tốt nhất.

Này A-nan! Chúng sinh ở cõi Cực lạc khi họ nghĩ đến những đóa hoa thơm, muốn cúng dường chư Phật, tức thời hoa thơm, anh lạc, hương bột, hương thoa, cờ phướn, lọng báu và những âm nhạc tùy theo ý họ mà có đầy đủ trong cõi Phật. Nếu họ nghĩ đến thực phẩm, thuốc thang, y phục, đồ nằm, mũ nón, hoa tai, chân châu, lưỡi báu v.v... tùy theo ý nghĩ, những vật đó sẽ đến khắp nơi trong cõi nước. Nếu họ nghĩ đến ngọc báu ma-ni v.v... để trang hoàng cung điện, lầu gác, nhà cửa, phòng ốc, hoặc lớn hay nhỏ, cao hay thấp... khi nghĩ như vậy, mọi vật sẽ hiện ra trước mắt đầy đủ như ý.

Này A-nan! Ví như người có ít của báu, đem sánh với vua Sát-đế-lợi thọ quán đảnh có đầy oai thế thì không đáng kể. Còn Sát-đế-lợi mà sánh với trời Đế thích, thì oai thế không đáng kể. Trời Đế thích so sánh với trời Tha Hóa Tự Tại... và cõi Sắc hay Vô sắc so với cõi nước Cực lạc của Như Lai Vô Lượng Thọ đều không đáng kể. Thế nên công đức trang nghiêm cõi Cực lạc không thể bàn.

Này A-nan! Ở cõi Cực lạc mỗi khi ăn thì gió thơm tự nổi dậy thổi lay cây báu, cây chạm vào nhau phát ra âm thanh vi diệu, giảng nói các Ba-la-mật, khổ, không, vô thường, vô ngã. Gió lại thổi vào cây cho hoa rụng trên mặt đất đầy khắp cõi Phật cao đến bảy người, bằng phẳng, trang nghiêm, mềm mại, sáng sạch. Người đi qua lại chỉ cần bước thật nhẹ, đất đã lún sâu bốn ngón tay như Ca-lân năm ấm chạm vào thân an lạc. Sau bữa ăn, các hoa báu đó ẩn vào đất, không thấy nữa. Một thoáng sau, gió lại nổi lên thổi vào cây làm rụng hoa đầy khắp trên mặt đất như trước. Đầu đêm, cuối đêm cũng như vậy.

Này A-nan! Cõi Cực lạc không có tối tăm, không có sao sáng, không có mặt trời, mặt trăng, không có ngày đêm, không có lấy hay bỏ, không có phân biệt, thuần nhất không xen tạp, chỉ có cảm nhận an lạc tối thượng và thanh tịnh. Người nam hoặc người nữ nào hoặc đã sinh hoặc sẽ sinh vào cõi Cực lạc thì người đó chắc chắn chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao? Vì trong cõi ấy không có ba lỗi lầm: Một là tâm không hy vọng. Hai là vị không lui sụt. Ba là thiện không mất đi.

Này A-nan! Phương Đông có hằng hà sa số thế giới, chư Phật Như Lai đang biểu lộ tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng ánh sáng và nói lời thành thật, ca ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Phật Vô Lượng Thọ.

Phương Nam cũng có hằng hà sa số thế giới, chư Phật Như Lai đang biểu lộ tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng ánh sáng và nói lời thành thật, ca ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Phật Vô Lượng Thọ.

Phương Tây cũng có hằng hà sa số thế giới, chư Phật Như Lai đang biểu lộ tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng ánh sáng và nói lời thành thật, ca ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Phật Vô Lượng Thọ.

Phương Bắc cũng có hằng hà sa số thế giới, chư Phật Như Lai đang biểu lộ tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng ánh sáng và nói lời thành thật, ca ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Phật Vô Lượng Thọ.

Như vậy, bốn góc, trên, dưới cũng có hằng hà sa số thế giới,

chư Phật Như Lai đang biểu lộ tướng lưỡi rộng dài, phóng vô lượng ánh sáng và nói lời thành thật, ca ngợi công đức không thể nghĩ bàn của Phật Vô Lượng Thọ.

Này A-nan! Vì sao chư Phật có sự biểu lộ như vậy? Vì chư Phật muốn làm cho chúng sinh được nghe danh hiệu của Đức Phật đó, khiến họ phát tâm thanh tịnh, nhớ nghĩ thọ trì, quy y, cúng dường, cầu sinh vào cõi Cực lạc. Những người đó sau khi chết đều được sinh sang thế giới Cực lạc, không thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này A-nan! Nếu thiện nam, thiện nữ nào nghe được kinh này mà hết lòng thọ trì, đọc tụng, ghi chép, cúng dường, ngày đêm liên tục cầu sinh cõi Cực lạc thì người đó đến phút lâm chung được Như Lai Vô Lượng Thọ cùng các Thánh chúng hiện ngay trước mặt. Chỉ trong thoáng chốc, người đó được sinh sang thế giới Cực lạc, không thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này A-nan! Thiện nam, thiện nữ nào đã phát tâm Bồ-đề, giữ giới thật bền chắc không phạm, làm nhiều lợi ích cho chúng hữu tình, thiện căn đã tạo đều ban bố cho mọi loài, làm cho họ được an lạc, nhớ nghĩ đến Như Lai Vô Lượng Thọ và cõi Cực lạc ở phương Tây, thì người đó khi chết được nhiều sắc tướng trang nghiêm như Phật, sinh trong cõi báu có Hiền Thánh vây quanh, nhanh chóng được nghe pháp, vĩnh viễn không thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này A-nan! Thiện nam, thiện nữ nào phát mười loại tâm: Một là không trộm cắp. Hai là không sát sinh. Ba là không dâm dục. Bốn là không nói dối. Năm là không nói thêu dệt. Sáu là không nói lời hung ác. Bảy là không nói lưỡi đồi chiều. Tám là không tham. Chín là không sân. Mười là không si. Ngày đêm luôn tư duy Phật Vô Lượng Thọ và thế giới Cực lạc với nhiều loại công đức, nhiều thứ trang nghiêm như thế, chí tâm quy y đánh lễ cúng dường, thì người này khi lâm chung tâm không kinh sợ, không điên đảo, tức thời được sinh sang cõi Cực lạc, có vô lượng vô số chư Phật Thế Tôn đang ca ngợi tán thán công đức danh hiệu Phật Vô Lượng Thọ. Nghe pháp âm này rồi, người đó vĩnh viễn không còn thoái chuyển nơi Vô

thượng Chánh đẳng Chánh giác.



